

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 99/2023/DS-GĐT

Ngày: 16/5/2023

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa: Ông Bùi Đức Xuân

Các Thẩm phán: Ông Tô Chánh Trung

Bà Trần Thị Thu Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thúy, Thư ký viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lưu Hữu D, sinh năm 1955.

Địa chỉ: số nhà 57/1 ấp X A, xã T, huyện P, tỉnh B.

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1978.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: 27/4 ấp X A, xã T, huyện P, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Võ Thị Lệ T, sinh năm 1967.

Địa chỉ: số nhà 57/1 ấp X A, xã T, huyện P, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08/7/2020, nguyên đơn ông Lưu Hữu D trình bày:

Vào ngày 15/01/2018, ông có cho vợ chồng ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị L vay số tiền 500.000.000 đồng để mua bán vật liệu xây dựng. Ông M, bà L hứa mỗi tháng sẽ trả cho ông 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, đến nay ông M, bà L không trả. Ông đã nhiều lần gặp ông M, bà L để yêu cầu trả số tiền 500.000.000 đồng và lãi suất 0.9%/tháng nhưng ông M, bà L hèn hoải không thực hiện. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện P buộc ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị L phải liên đới trả cho ông và vợ ông là bà Võ Thị Lệ T số tiền vay 500.000.000 đồng, tiền lãi 4.500.000 đồng/tháng từ ngày 15/02/2018 đến ngày 15/7/2020 là 135.000.000 đồng. Tổng cộng hai khoản tiền là 635.000.000 đồng.

Tại biên bản hòa giải ngày 11/9/2020, ông Trần Ng (đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lưu Văn D) và bà Huỳnh Thị Kim Ch (đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị L) đã thống nhất với nhau nội dung:

Ông M, bà L đồng ý liên đới trả cho ông D, bà T tổng số tiền 635.000.000 đồng, trong đó tiền vốn là 500.000.000 đồng và tiền lãi là 135.000.000 đồng. Tòa án nhân dân huyện P đã lập biên bản hòa giải thành ngày 11/9/2020 với nội dung như trên.

Tại Quyết định số 178/2020/QĐST-DS ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh B đã công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm liên đới trả cho ông Lưu Hữu D và bà Võ Thị Lệ T số tiền vay còn nợ là 635.000.000 đồng (trong đó vốn gốc là 500.000.000 đồng, tiền lãi là 135.000.000 đồng). Thời gian trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra, quyết định sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng.

Ngày 25/10/2021, Tòa án nhân dân tỉnh B có Công văn số 124/KN-CA đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với quyết định công nhận sự thỏa thuận nêu trên.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 19/2023/KN-DS ngày 24/3/2023, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

kháng nghị đối với Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 178/2020/QĐST-DS ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện P, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm, hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 178/2020/QĐST-DS ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện P; Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện P xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lưu Văn D khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với vợ chồng ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị L tại Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh B. Theo đó, ông D yêu cầu vợ chồng ông M, bà L liên đới trả cho vợ chồng ông D, bà T 500.000.000 đồng tiền vay và 135.000.000 đồng tiền lãi phát sinh từ ngày 15/02/2018 đến ngày 15/7/2020; tổng cộng hai khoản là 635.000.000 đồng.

[2] Theo các giấy tờ nhân thân của bà L thể hiện họ tên đầy đủ là Nguyễn Ngọc L. Tuy nhiên, tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, ông D đều ghi họ tên của bà L là “Nguyễn Thị L” là không chính xác. Đồng thời, do không thẩm tra lý lịch, nhân thân của bà L nên khi ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận thì Tòa án cấp sơ thẩm lại ghi họ tên là “Nguyễn Thị L” dẫn đến không thể thi hành được Quyết định công nhận sự thỏa thuận nêu trên.

[3] Ngoài ra, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện Tòa án nhân dân huyện P không tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, biên bản hòa giải thành và các văn bản tố tụng khác cho ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Ngọc L, làm cho các đương sự không thực hiện được quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

Hồ sơ vụ án không thể hiện ý kiến trực tiếp của ông M, bà L. Tòa án nhân dân huyện P căn cứ vào lời trình bày của bà Huỳnh Thị Kim Ch (người đại diện theo ủy quyền của ông M, bà L theo giấy ủy quyền đề ngày 18/8/2020) để công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Tuy nhiên, Giấy ủy quyền đề ngày 18/8/2020 được lập không đúng quy định pháp luật.

Đối chiếu với giấy tờ nhân thân của bà L thì thấy Giấy ủy quyền đề ngày 18/8/2020 ghi không đúng họ tên và số chứng minh nhân dân của bà L (bà L có tên đúng là Nguyễn Ngọc L, giấy chứng minh nhân dân số 321595417). Ông M, bà L xác định không ủy quyền cho bà Ch tham gia tố tụng. Tại biên bản làm việc ngày 14/7/2021, bà Huỳnh Thị Kim Ch xác nhận bà Ch không biết ông M,

bà L; Giấy ủy quyền ngày 18/8/2020 do ông Trần Ng (đại diện nguyên đơn) đưa cho bà Ch. Ông Trần Ng cũng thừa nhận giấy ủy quyền lập ngày 18/8/2020 do ông D, bà T tự làm; khi UBND xã An Thới chứng thực chữ ký trong giấy ủy quyền thì không có mặt ông M, bà L. Vì vậy, không có cơ sở xác định ông M, bà L ủy quyền cho bà Ch tham gia tố tụng và trình bày ý kiến như đã nêu tại biên bản hòa giải và biên bản hòa giải thành ngày 11/9/2020.

[4] Từ những phân tích trên, thấy rằng việc công nhận sự thỏa thuận tại Quyết định số 178/2020/QĐST-DS ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện P là không đúng ý chí của ông Phạm Văn M, bà Nguyễn Ngọc L. Vì vậy, việc công nhận thỏa thuận nêu trên là không đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 343, Điều 345 Bộ luật tố tụng dân sự,

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 19/2023/KN-DS ngày 24/3/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 178/2020/QĐST-DS ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh B. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh B xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

3. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại TP HCM (để báo cáo);
- Vụ pháp chế và quản lý khoa học TANDTC;
- VKSNDCC tại TP HCM (để biết);
- TAND tỉnh B;
- TAND huyện P, tỉnh B;
- CCTHADS huyện P, tỉnh B;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu Phòng HCTP-VP, Phòng GDKT II, HS(HDT).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Xuân